TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04-01-2024
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỹ

Ông Ngô Kim Thành

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà***: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 395/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023QĐST-HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Diệu L, sinh năm 1985; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 1/124 đường T, phường Q, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số nhà 4 phố C, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1976; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 11 phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà 1/124 đường T, phường Q, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Nguyễn Diệu L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16-01-2007 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, hai bên không còn liên hệ qua lại với nhau. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết được, chị có nguyện vọng xin ly hôn anh Đỗ Mạnh H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Đỗ Như Q, sinh ngày 13-02-2008 (giới tính: Nữ). Nếu ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Diệu L trình bày vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Đỗ Mạnh H theo quy định của pháp luật nhưng anh Đỗ Mạnh H không đến Toà án làm việc.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 24-10-2023, địa phương xác nhận: Chị L và anh H đăng ký thường trú tại địa chỉ 1/124 đường T, phường Q, thành phố Nam Định. Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Như Q. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hiện tại chị L và con đã chuyển đi nơi khác sinh sống từ năm 2017. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh H, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại đơn trình bày nguyện vọng ngày 10-8-2023, cháu Đỗ Như Q trình bày nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tống đạt các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án:

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H

là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Nay hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử, xử ly hôn giữa chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H.

Về con chung: Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định giao cháu Đỗ Như Q, sinh ngày 13-02-2008 cho chị Nguyễn Diệu L trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Diệu L không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Diệu L là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Diệu L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Diệu L có đơn xin vắng mặt, bị đơn là anh Đỗ Mạnh H đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt vắng mặt chị L và anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Nam Định ngày 16-01-2007 nên hôn nhân giữa chị L và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị L và anh H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hai bên không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn, chị L và con đã chuyển đi nơi khác sinh sống. Hiện tại chị L và anh H đã sống ly thân từ năm 2017, cuộc sống chung không còn trên thực tế. Tòa án đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng đối với anh H nhưng anh H không đến Tòa án làm việc, không có quan điểm gì chứng tỏ anh H không có nguyện vọng đoàn tụ. Nay chị L xác định không còn tình cảm với anh H và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Như Q, sinh ngày 13-02-2008. Hiện nay cháu đang sống cùng chị L, cháu Đỗ Như Q có nguyện vọng ở với mẹ, Chị L cũng có nguyện vọng được nuôi con chung, anh Đỗ Mạnh H không có quan điểm gì. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ giao con chung cho chị Nguyễn Diệu L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét nguyện vọng của chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản: Chị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí ly hôn: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Diệu L phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Diệu L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đỗ Như Q, sinh ngày 13-02-2008 (giới tính: Nữ). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Diệu L không yêu cầu anh Đỗ Mạnh H cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm

nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí: Chị Nguyễn Diệu L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 chị Nguyễn Diệu L đã nộp tại biên lai số 0019592 ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Diệu L và Đỗ Mạnh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Nguyễn Diệu L và anh Đỗ Mạnh H có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- UBND phường B, TP. Nam Định;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Trường